

Bản án số: 88/2021/HS-ST
Ngày 25-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN P, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thuận Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Thi;
Bà Nguyễn Thị Kim Uyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Nhựt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An P, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An P, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Châu San - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An P, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 339/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 73/TB-TA ngày 12 tháng 11 năm 2021, đối với:

Bị cáo Võ Văn H, sinh năm 1982; tại thị xã Tân C, An Giang; Hộ khẩu thường trú: Khóm Long Q A, phường Long P, thị xã Tân C, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: Ấp Phú N, xã Phú H, huyện An P, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật Giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ: Đỗ Thị C, có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2021 đến ngày 02/9/2012, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Ông Đỗ Văn T, bà Trịnh Thị H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 13/8/2021, Võ Văn H điều khiển vỏ lãi từ nhà thuộc ấp Phú N, xã Phú H, huyện An P, tỉnh An Giang đi qua Trạm kiểm soát Biên phòng cầu số 06 đến gần khu vực cột mốc phía Việt Nam. Khi đến khu vực cách cột mốc khoảng 50 mét là điểm hẹn của H với người phụ nữ người Việt Nam sinh sống bên phía Campuchia (không rõ họ tên, địa chỉ) để lấy thuốc lá đã đặt mua trước đó. Lúc này, H quan sát không có ai và phát hiện 02 bao tải bên trong có chứa thuốc lá, nên mang xuống khoang vỏ lãi cất giấu rồi điều khiển vỏ lãi về. Trên đường về khi đến Trạm kiểm soát Biên phòng cầu số 6 tại ấp Phú N, xã Phú H thuộc Đồn Biên phòng Phú H thì bị kiểm tra và phát hiện dưới khoang vỏ lãi có cất giấu 1.940 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 1.440 bao thuốc lá hiệu Hero, 500 bao thuốc lá hiệu Bayon. H khai nhận, số thuốc lá trên do H đặt mua giá 160.000 đồng/01 cây thuốc hiệu Hero, 140.000 đồng/01 cây thuốc hiệu Bayon. Mục đích mua số thuốc trên để bán lại kiếm lời nhưng chưa bán được thì đã bị bắt quả tang.

Ngày 18/8/2021, Võ Văn H bị khởi tố, điều tra.

Vật chứng thu giữ: 1.440 (một nghìn bốn trăm bốn mươi) bao thuốc lá hiệu Hero; 500 (năm trăm) bao thuốc lá hiệu Bayon; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO số IMEI1: 863851048563136; IMEI2: 863851048563128, đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ lãi hiệu compostite; màu: xanh trắng; dài: 9,2m; rộng: 0,95m đã qua sử dụng; 01 (một) máy dầu Diesel, hiệu Mitsubishi; số máy: 7D07, đã qua sử dụng.

Cáo trạng số 61/CT-VKSAP-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố Võ Văn H về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung cáo trạng truy tố.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt tiền bị cáo từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người vắng mặt là phù hợp quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An P, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi mua 1.940 bao thuốc lá điều ngoại hiệu Hero, Bayon nhập lậu vào Việt Nam từ người phụ nữ sống bên Campuchia để bán lại kiếm lời, phương thức giao dịch, vận chuyển như nội dung vụ án đã nêu.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế, làm ảnh hưởng đến hoạt động mua bán hàng hóa nội địa.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Bản thân nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết thuốc lá điều nhãn hiệu Hero, Bayon là hàng hóa cấm mua bán, lưu thông trên lãnh thổ Việt Nam nhưng vì tham lợi nên cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Buôn bán hàng cấm*” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Võ Văn H phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mà hành vi bị cáo thực hiện, đồng thời nhằm giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra, xét hỏi tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa thu lợi bất chính, bản thân không biết chữ nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, gia đình khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người phụ nữ bán thuốc lá cho bị cáo do không rõ nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Phú sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 1.440 (một nghìn bốn trăm bốn mươi) bao thuốc lá hiệu Hero; 500 (năm trăm) bao thuốc lá hiệu Bayon là hàng hóa Nhà nước, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO số IMEI1: 863851048563136; IMEI2: 863851048563128, đã qua sử dụng; 01 (một) võ lãi hiệu compostite; màu: xanh trắng; dài: 9,2m; rộng: 0,95m đã qua sử dụng; 01 (một) máy dầu Diesel, hiệu Mitsubishi; số máy: 7D07, đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn H 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 1.440 (một nghìn bốn trăm bốn mươi) bao thuốc lá hiệu Hero; 500 (năm trăm) bao thuốc lá hiệu Bayon.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO số IMEI1: 863851048563136; IMEI2: 863851048563128, đã qua sử dụng; 01 (một) võ lãi hiệu compostite; màu: xanh trắng; dài: 9,2m; rộng: 0,95m đã qua sử dụng; 01 (một) máy dầu Diesel, hiệu Mitsubishi; số máy: 7D07, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú)

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án;

3. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

4. Về quyền kháng cáo: Thời hạn kháng cáo của bị cáo, của đương sự có mặt hoặc đã tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt khi tuyên án là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/11/2021). Đối với đương sự vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang (01);
- VKSND tỉnh An Giang (01);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (01);
- VKSND huyện An Phú (02);
- Nhà Tạm giữ (01);
- HSNV Công an (01);
- THADS huyện An Phú (01);
- Bộ phận THAHS Tòa án (01);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (01);
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án (01);
- Lưu văn phòng (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thuận Lợi